

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA XÃ HỘI & NHÂN VĂN

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Nhập môn Tâm lý học		
Mã học phần:	71PSYI30013	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	231_71PSYI30013_01,02,03,04,06		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	75	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman

- Size: 13

- Quy ước đặt tên file đề thi:

+ Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1

+ Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Phân tích được đối tượng, nhiệm vụ và lịch sử hình thành của Tâm lý học, cơ sở hình thành tâm lý, bản chất tâm lý người	Tự luận	30%	1	3	PI.2b.3
CLO 4	Phân tích được khái niệm, đặc điểm và quy luật của các tình cảm và ý chí	Tự luận	20%	2a	2	PI.2b.1
CLO 5	Vận dụng quy luật của các hiện tượng tâm lý vào giải thích sự phát triển tâm lý, nhân cách bình thường và bất thường ở con người	Tự luận	20%	2b	2	PI.2b.3
CLO 7	Thể hiện trách nhiệm cá nhân với cộng đồng, có khả năng làm việc trong môi trường chuyên nghiệp, sáng tạo và đa văn hoá	Tự luận	30%	3	3	PI.2b.1

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: (3 điểm)

Anh chị hãy phân tích quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về bản chất hiện tượng tâm lý người và cho ví dụ minh họa từng bản chất.

Câu hỏi 2: (4 điểm)

Câu ca dao: “Ai buồn tôi cũng buồn dùm

Ai vui tôi cũng vui dùm cho ai”

- Anh/ chị hãy cho biết câu ca dao trên thể hiện quy luật tình cảm nào? Trình bày nội dung và ứng dụng của quy luật tình cảm ấy. (2 điểm)
- Dựa vào kiến thức về quy luật của đời sống tình cảm, anh chị hãy đề xuất một số giải pháp để xây dựng bầu không khí tâm lý tích cực trong tập thể. (2 điểm)

Câu hỏi 3: (3 điểm)

Thói quen là gì? Theo anh chị, làm thế nào để hình thành thói quen đúng giờ cho sinh viên?

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1		3.0	
Nội dung a.	<p>Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não thông qua chủ thể.</p> <p>Tâm lý người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua hoạt động của mỗi người. Trong đó, phản ánh là quá trình tác động qua lại hệ thống này và hệ thống khác, kết quả là để lại dấu vết (hình ảnh).</p> <p>Hình ảnh tâm lý mang tính tích cực và sinh động</p> <p>Hình ảnh tâm lý còn mang tính chủ thể và đậm màu sắc cá nhân</p> <p>Ví dụ 2 SV cùng học 1 kiến thức nhưng do trình độ nhận thức, kinh nghiệm,...khác nhau nên kết quả học tập khác nhau.</p>	1.5	
Nội dung b.	<p>Tâm lý người mang bản chất xã hội lịch sử</p> <p>Nguồn gốc xã hội là quyết định bản chất hiện tượng tâm lý người → nếu con người thoát ly khỏi các mối quan hệ xã hội, quan hệ giữa con người với con người thì tâm lý người sẽ mất bản tính người.</p> <p>Tâm lý hình thành, phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng.</p>	1.5	

	Tâm lí của mỗi con người chịu sự chế ước bởi lịch sử của cá nhân và cộng đồng.		
Câu 2		4.0	
Nội dung a.	Câu ca dao nói về quy luật lây lan trong đời sống tình cảm. Nội dung: Xúc cảm, tình cảm của người này có thể truyền, lây sang người khác. Ứng dụng: Trong cuộc sống hàng ngày ta thường thấy các hiện tượng vui lây buồn lây, cảm thông chia sẻ...	2.0	
Nội dung b.	Hạn chế lây lan cái xấu, phát triển lây lan những cái tốt. Tạo bầu không khí thoải mái, học tập và làm việc. Xây dựng gương người tốt việc tốt Lắng nghe để thấu hiểu, để đồng cảm, đặt mình vào tâm trạng của người đó để cùng vui, cùng buồn với	2.0	
Câu 3		3.0	
Nội dung a	Thói quen là loại hành động tự động hóa ổn định trở thành nhu cầu của con người	1.0	
Nội dung b	Hình thành thói quen đúng giờ: Sự giáo dục của người khác: Gia đình, nhà trường, đoàn – hội có những buổi chuyên đề nâng cao nhận thức cho sinh viên về quản lí thời gian, tăng cường kỹ năng quản lí thời gian cho sinh viên...	2.0	

	Sự tự giáo dục: Bản thân Sv cần nghiêm túc chấp hành quy định về giờ giấc, rèn luyện ý chí quyết tâm đúng giờ, ý thức tôn trọng thời gian...		
	Điểm tổng	10.0	

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ



TS Phạm Văn Tuấn

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 12 năm 2023

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ



ThS. Nguyễn Thị Đào Lưu